

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 30/8 / 2019.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lô Văn Vinh

2. Bà Vi Thị Đông

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 53/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp quan hệ hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/7/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lô Thị D - Sinh năm 1990. Có mặt.

Nơi đăng ký HKTT: Bản TT, xã ĐP, huyện Con Cuông, Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Bản LK, xã CK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

2. Bị đơn: Anh Lương Văn Th - Sinh năm 1986. Vắng mặt.

Trú tại: Bản TT, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 19/ 02/2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lô Thị D trình bày: Chị và anh Lương Văn Th kết hôn với nhau vào ngày 12/3/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là do hai bên tự nguyện, không có ai ép buộc. Sau khi kết hôn chị và anh Th sống với nhau không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th thường xuyên uống rượu và hay đánh chửi vợ con. Quá trình vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã được chính quyền, địa phương và gia đình hai bên đứng ra hòa giải nhiều lần nhưng không

được. Đến tháng 3/2018 chị D và anh Th sống ly thân chị D về sống với bố mẹ đẻ, tình cảm vợ chồng không còn nên chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn Th.

Về con chung: Chị D và anh Th có 01 người con chung tên là Lương Thị Thanh Tr – Sinh ngày 04/5/2013, hiện đang sống với anh Th và ông bà nội tại Bản TT, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn chị D có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lô Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Th vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Th không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ, tổ chức hòa giải cũng như Th hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội D: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, 35, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 khoản 4 Điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận cho chị Lô Thị D được ly hôn với anh Lương Văn Th; Về con chung: Giao con chung là cháu Lương Thị Thanh Tr – Sinh ngày 04/5/2013 cho chị Lô Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tr trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn Th; về tài sản chung: Chị Lô Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: chị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp quan hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Lương Văn Th hiện cư trú tại Bản TT, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông

theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên sau khi ly hôn nên Tòa án đã xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại nơi cư trú của nguyên đơn và bị đơn là UBND xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị D và anh Lương Văn Th kết hôn ngày 12/3/2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh Th là hợp pháp.

Theo lời khai của chị D, sau khi kết hôn chị D và anh Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Th thường xuyên uống rượu về nhà chửi bới và đánh đập chị nhiều lần, làm cho chị lúc nào cũng phải sống trong tình trạng sợ hãi. Hiện nay chị và anh Th không còn sống chung, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Lô Thị D và anh Lương Văn Th không còn, chị D và anh Th sống ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận cho chị Lô Thị D được ly hôn với anh Lương Văn Th.

[3] Về con chung: Chị D và anh Th có một người con chung tên là Lương Thị Thanh Tr – Sinh ngày 04/5/2013, hiện tại con đang sống với anh Th và ông bà nội tại Bản TT, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Qua xác minh tại chính quyền, địa phương thì anh Th không có việc làm ổn định, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, hiện nay con chung đang ở với ông bà nội nên việc giao con cho anh Th nuôi là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung là cháu Lương Thị Thanh Tr cho chị D được tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tr trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn Th.

[4] Về tài sản chung: Do chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lô Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; Điều 207; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lô Thị D được ly hôn với anh Lương Văn Th.

- Về con chung: Giao con chung Lương Thị Thanh Tr, sinh ngày 04/5/2013 cho chị Lô Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tr tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn Th.

Anh Th có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Lô Thị D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000097 ngày 08/5/2019. Chị D đã nộp đủ án phí DSST.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã ĐP;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Lữ Thị Dung